

LỊCH ĐIỀU TIẾT NƯỚC VỤ ĐÔNG XUÂN NĂM 2017-2018

Stt	Tên công trình/Khu tưới	Diện tích KH (ha)	Thời gian sinh trưởng (ngày)	Thời gian gieo cấy (dự kiến)			Thời gian xuống giống rau màu, cây ngắn ngày (dự kiến)	Thời gian thu hoạch (dự kiến)	Nhận định nguồn nước đảm bảo		Vận hành, điều tiết cấp nước				
				Gieo mạ	Gieo sạ	Cấy			%DT	Đến ngày	Tháng 12	Tháng 01	Tháng 02	Tháng 03	Tháng 04
1	Hồ Đắc R'Ma, xã Đắc Buk So														
	Lúa	2,45	120		20/12			20/4	100	30/4	15-20; 25-28	Mở luân phiên 2 ngày, đóng 5 ngày			
	Rau, màu, cây ngắn ngày	1,00	90				15/12-28/02	15/3-28/5	100	28/5					
	Cây CN dài ngày	33,80							100	30/4		Theo lịch mở nước tưới lúa			
	Thủy sản	0,05									Theo lịch mở nước tưới lúa				
2	Hồ Đắc Blung, xã Đắc Buk So														
	Rau, màu, cây ngắn ngày	41,00	90				15/12-28/02	15/3-28/5	100	30/4		10-20	10-20	10-20	10-20
	Cây CN dài ngày	224,00										10-20	10-20	10-20	10-20
3	Hồ Đắc Buk So, xã Đắc Buk So														
	Lúa	12,28	120		20/12			20/4	100	30/4	15-30	Mở luân phiên 3 ngày, đóng 5 ngày			
	Rau, màu, cây ngắn ngày	48,74	90				15/12-28/02	15/3-28/5	100	28/5	Theo lịch mở nước tưới lúa				
	Cây CN dài ngày	163,24										10-20	10-20	10-20	10-20
	Thủy sản	22,41									Theo lịch mở nước tưới lúa				
4	Hồ Đắc Tiên Tranh, xã Đắc Buk So														
	Lúa		120		25/12-10/01			25/4-10/5	100	30/4	20-30	Mở luân phiên 5 ngày, đóng 5 ngày			
	Rau, màu, cây ngắn ngày		90				15/12-28/02	15/3-28/5			Theo lịch mở nước tưới lúa				
	Cây CN dài ngày	85,70									Theo lịch mở nước tưới lúa				
5	Đập dâng Thôn 2, xã Quảng Tân														
					15-25/12; 01-10/01										
	Lúa	66,39	120					15/4-10/5	70	15/3	10-20; 25-30	01-10; 15-20; 25-30	Đưa nước vào kênh luân phiên 3 ngày, đóng 5 ngày (kể từ ngày 05/02)		

Stt	Tên công trình/Khu tưới	Diện tích KH (ha)	Thời gian sinh trưởng (ngày)	Thời gian gieo cấy (dự kiến)			Thời gian xuống giống rau màu, cây ngắn ngày (dự kiến)	Thời gian thu hoạch (dự kiến)	Nhận định nguồn nước đảm bảo		Vận hành, điều tiết cấp nước				
				Gieo mạ	Gieo sạ	Cấy			%DT	Đến ngày	Tháng 12	Tháng 01	Tháng 02	Tháng 03	Tháng 04
	Rau, màu, cây ngắn ngày	0,30	90				15/12	15/3	100	15/3	Theo lịch mở nước tưới lúa				
	Cây CN dài ngày	318,43							70	15/3	Theo lịch mở nước tưới lúa				
	Thủy sản	4,17							100		Theo lịch mở nước tưới lúa				
6 Đập dâng Bon Phung, xã Quảng Tân											Theo lịch mở nước tưới lúa				
	Lúa	11,10	120		25/12; 01- 10/01			15/4-10/5	70	10/3	10-20; 25-30	Đưa nước vào kênh luân phiên 3 ngày, đóng 5 ngày (kể từ ngày 01/01)			
	Cây CN dài ngày	6,10							70	10/3		Theo lịch mở nước tưới lúa			
7 Hồ Doãn Văn, xã Đắk R'Tih												Theo lịch mở nước tưới lúa			
	Lúa	20,49	120		11/12- 21/12; 27/12- 07/01			11/4-07/5	100	30/4	05-30	01-07	Mở nước luân phiên 3 ngày, đóng 5 ngày (từ ngày 10/01)		
	Cây CN dài ngày	75,36										Theo lịch mở nước tưới lúa			
	Thủy sản	0,31										Theo lịch mở nước tưới lúa			
8 Hồ Đắk Ría, xã Đắk R'Tih												Theo lịch mở nước tưới lúa			
	Lúa	8,40	120		11/12- 25/12; 27/12- 07/01			11/4-07/5	100	30/4	05-30	01-07	Mở nước luân phiên 3 ngày, đóng 5 ngày (từ ngày 10/01)		
	Cây CN dài ngày	92,80										Theo lịch mở nước tưới lúa			
	Thủy sản	4,50										Theo lịch mở nước tưới lúa			
9 Hồ Đắk R'Tih, xã Đắk R'Tih												Theo lịch mở nước tưới lúa			
	Lúa	59,85	120		11/12- 25/12; 27/12- 07/01			11/4-07/5	100	30/4	05-30	01-07	Mở nước luân phiên 5 ngày, đóng 5 ngày (từ ngày 10/01)		
	Rau, màu, cây ngắn ngày	22,08	90				15/12-28/02	15/3-28/5	100	28/5	Theo lịch mở nước tưới lúa				
	Cây CN dài ngày	320,09									Theo lịch mở nước tưới lúa				

[illegible]

Stt	Tên công trình/Khu tưới	Diện tích KH (ha)	Thời gian sinh trưởng (ngày)	Thời gian gieo cấy (dự kiến)			Thời gian xuống giống rau màu, cây ngắn ngày (dự kiến)	Thời gian thu hoạch (dự kiến)	Nhận định nguồn nước đảm bảo		Vận hành, điều tiết cấp nước				
				Gieo mạ	Gieo sạ	Cấy			%DT	Đến ngày	Tháng 12	Tháng 01	Tháng 02	Tháng 03	Tháng 04
	Lúa	17,62	120		01-10/01			15/4-10/5	70	28/3	10-20; 25-30	01-10; 15-20; 25-30	Mở nước luân phiên 3 ngày, đóng 5 ngày (kể từ ngày 05/02)		
	Rau, màu, cây ngắn ngày	58,18	90				15/12-28/02	15/3-28/5	70	28/3	Theo lịch mở nước tưới lúa				
	Cây CN dài ngày	93,56									Theo lịch mở nước tưới lúa				
17	Đập dâng Đắk Huýt 2, xã Quảng Trục										Theo lịch mở nước tưới lúa				
	Lúa	12,63	120		01-10/01			15/4-10/5	70	28/3	10-20; 25-30	01-10; 15-20; 25-30	Đưa nước vào kênh luân phiên 3 ngày, đóng 5 ngày (kể từ ngày 05/02)		
	Rau, màu, cây ngắn ngày	94,00	90				15/12-28/02	15/3-28/5	70	28/3	Theo lịch mở nước tưới lúa				
	Cây CN dài ngày	132,52									Theo lịch mở nước tưới lúa				
	Thủy sản	4,90									Theo lịch mở nước tưới lúa				
18	Hồ Đắk Ké, xã Quảng Trục										Theo lịch mở nước tưới lúa				
	Lúa	10,20	120		01-10/01			15/4-10/5	70	28/3	10-20; 25-30	01-10; 15-20; 25-30	Mở nước luân phiên 3 ngày, đóng 5 ngày (kể từ ngày 05/02)		
	Rau, màu, cây ngắn ngày	37,35	90				15/12-28/02	15/3-28/5	70	28/3	Theo lịch mở nước tưới lúa				
	Cây CN dài ngày	116,22									Theo lịch mở nước tưới lúa				
	Thủy sản	1,10									Theo lịch mở nước tưới lúa				
19	Hồ Đắk Ké 2, xã Quảng Trục										Theo lịch mở nước tưới lúa				
	Lúa	0,30	120		27/12			27/4	100	27/4	22-27	Mở nước luân phiên 1 ngày đóng 5 ngày			
	Rau, màu, cây ngắn ngày	98,35	90				15/12-28/02	15/3-28/5	100	28/5	Mở nước luân phiên 3 ngày đóng 3 ngày				
	Cây CN dài ngày	109,63									Theo lịch mở nước tưới rau màu				
	Thủy sản	0,60									Theo lịch mở nước tưới rau màu				
20	Hồ Bon Đắk Bu Lum, xã Quảng Trục										Theo lịch mở nước tưới rau màu				
	Lúa	2,20	120		27/12			27/4	100	27/4	22-27	Mở nước luân phiên 1 ngày đóng 5			
	Rau, màu, cây ngắn ngày	25,40	90				15/12-28/02	15/3-28/5	100	28/5	Mở nước luân phiên 3 ngày đóng 3 ngày				
	Cây CN dài ngày	89,60									Theo lịch mở nước tưới rau màu				
21	Hồ Đắk Glun 1, xã Đắk Ngo										Theo lịch mở nước tưới rau màu				

Stt	Tên công trình/Khu tưới	Diện tích KH (ha)	Thời gian sinh trưởng (ngày)	Thời gian gieo cấy (dự kiến)			Thời gian xuống giống rau màu, cây ngắn ngày (dự kiến)	Thời gian thu hoạch (dự kiến)	Nhận định nguồn nước đảm bảo		Vận hành, điều tiết cấp nước				
				Gieo mạ	Gieo sạ	Cấy			%DT	Đến ngày	Tháng 12	Tháng 01	Tháng 02	Tháng 03	Tháng 04
	Rau, màu, cây ngắn ngày	3,00	90				15/12-28/02	15/3-28/5	100	28/5	Mở nước luân phiên 3 ngày đóng 3 ngày				
	Cây CN dài ngày	20,10										10-15	05-10	01-05	25-30
22	Hồ Số 01, xã Đăk Ngo														
	Cây CN dài ngày	145,86										10-20	10-20	10-20	10-20
23	Hồ Số 02, xã Đăk Ngo														
	Cây CN dài ngày	53,93										10-20	10-20	10-20	10-20
24	Hồ Số 03, xã Đăk Ngo														
	Cây CN dài ngày	89,19										10-20	10-20	10-20	10-20
25	Hồ Số 04, xã Đăk Ngo														
	Cây CN dài ngày	72,80										10-20	10-20	10-20	10-20

Tuy Đức, ngày 19 tháng 12 năm 2017

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Phan Văn Minh